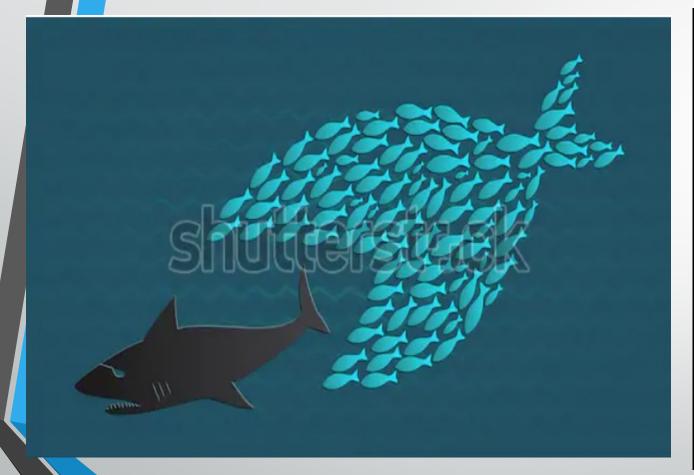
Các dịch vụ Ngân hàng được sử dụng trong Thanh toán điện tử

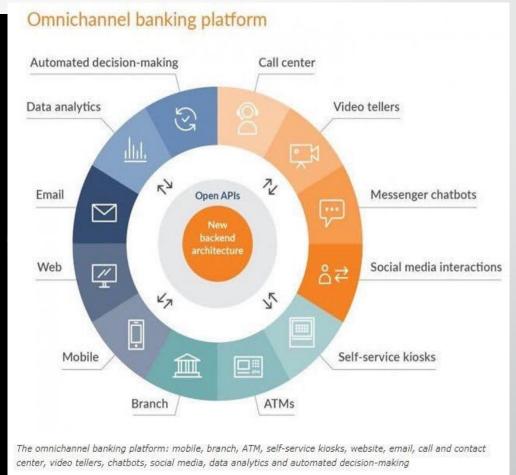
- 1. Dịch vụ ngân hàng được sử dụng trong thanh toán B2C
- 2. Dịch vụ ngân hàng được sử dụng trong thanh toán B2B
- 3. Dịch vụ ngân hàng được sử dụng trong thanh toán C2C và C2G
- 4. Mở rộng: dịch vụ thanh toán 24/7 và Western union

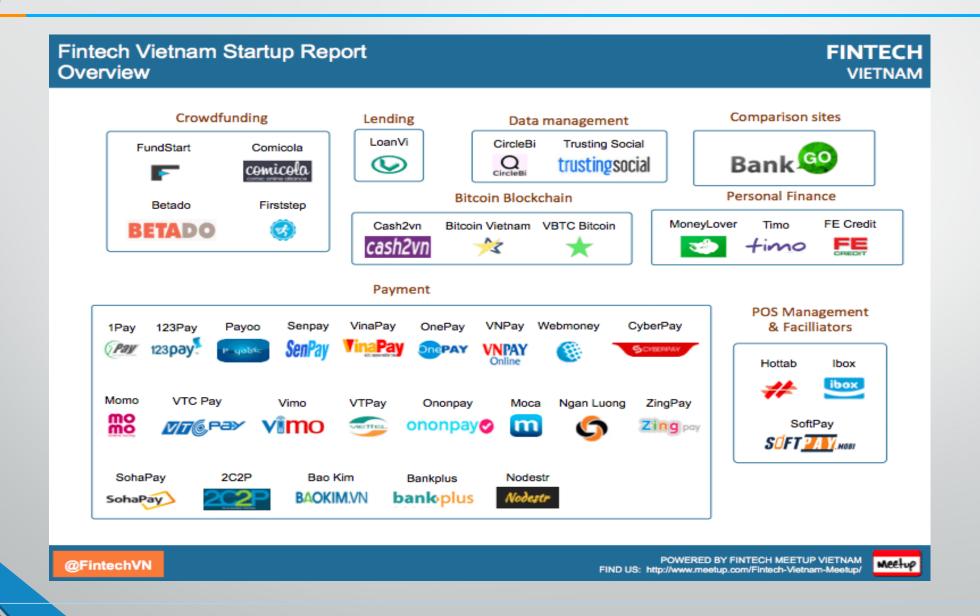
1. B2C

- Ngân hàng qua điện thoại (Tel Banking)
- Ngân hàng tại chỗ (Home banking), phòng giao dịch
- Ngân hàng qua internet (internet banking)
- Ngân hàng qua điện thoại di động (mobile banking)
- Ví điện tử
- "Tiền điện tử" P2P

Digital Financial







Fintech Vietnam Startup Map 2019









O OPES Wicare









Dịch vụ EFTPOS (Electronic Funds Transfer At Point Of Sale) và Electronic Data Capture (EDC)



Chuyển tiền điện tử tại điểm bán là một hệ thống thanh toán điện tử liên quan đến chuyển tiền điện tử dựa trên việc sử dụng thẻ thanh toán, chẳng hạn như thẻ ghi nợ hoặc thẻ tín dụng, tại các điểm thanh toán đặt tại các điểm bán hàng. Công nghệ EFTPOS có nguồn gốc từ Hoa Kỳ vào năm 1981 và được các nước khác áp dụng

- Thiết bị nhận thẻ -

- Máy **POS/EFTPOS/EDC** lên **260.187** (tăng 43.187 máy so với Q4 năm 2017) tính tới Q1 năm 2018 ... tính tới Q4 năm 2019 = **272.191** điểm chấp nhận thẻ
- đến cuối tháng 12/2019, trên toàn quốc có hơn 19.187 ATM, hơn (tăng tương ứng 4,25% so với cùng kỳ năm ngoái), số POS đạt được 266.700 POS và hiện đã được lắp đặt tại hầu hết các cơ sở, chuỗi phân phối, bán lẻ, khách sạn lớn, đang mở rộng đến các đơn vị cung cấp dịch vụ công.

== là nguồn lực chính để thực hiện vai trò của nhà nước trong chiến lược "xã hội không tiền mặt)

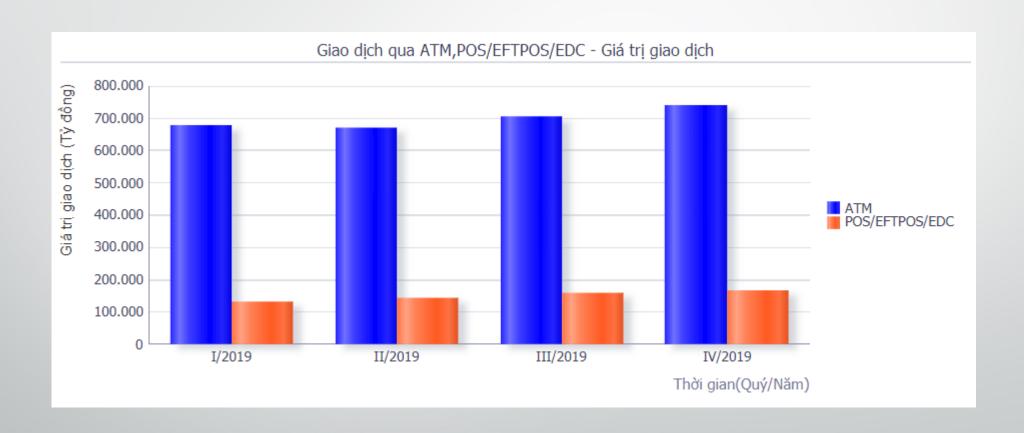


- Sử dụng mã phản hồi nhanh (QR Code), mã hóa thông tin thẻ (Tokenization), thanh toán phi tiếp xúc, công nghệ mPOS,... được các ngân hàng nghiên cứu, hợp tác và ứng dụng, đặc biệt là việc thanh toán bằng QR Code gắn với đẩy mạnh thanh toán qua điện thoại di động hợp với xu thế phát triển trên thế giới và hành vi người tiêu dùng. NFC, mobile app
- Đến nay, đã có khoảng 16 ngân hàng triển khai dịch vụ thanh toán QR Code, toàn thị trường có hơn 30.000 điểm chấp nhận thanh toán QR Code.

Quý 4 năm 2019

Thiết bị	Số lượng thiết bị (**)	Số lượng giao dịch (Món)	Giá trị giao dịch (Tỷ đồng)
АТМ	19.187	272.291.822	737.460
POS/EFTPOS/EDC	277.754	95.455.590	167.906

Nguồn: Vụ Thanh toán-NHNNVN



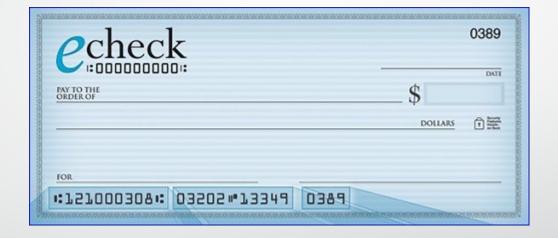
2. Thanh tóan B2B

- Séc điện tử
- L/C điện tử
 - Lưu ý: eUCP và UCP500
- EFT
- eEDI

2.1 Séc điện tử là gì

 Séc điện tử (tiếng Anh: Electronic check, viết tắt: E-check) và Tiền mặt điện tử (tiếng Anh: Electronic cash, viết tắt: E-cash) là những loại hình tiền điện tử được sử dụng phổ biến và rộng rãi trong thời đại

ngày nay.



Séc điện tử cho phép người sử dụng Internet có thể thanh toán các hóa đơn qua Internet mà không cần phải gửi những tờ séc bằng giấy (paper check) như trước nữa. Những người này có thể viết một tờ séc điện tử hợp pháp trên máy tính của mình rồi gửi cho người được thanh toán.

- Có tính chất thời hạn: tờ séc chỉ có giá trị tiền tệ hoặc thanh toán nếu thời hạn hiệu lực của nó chưa hết (séc thương mại). Thời hạn của séc được ghi trên tờ séc và phụ thuộc vào phạm vi không gian mà séc lưu hành và luật pháp các nước quy định.
- Séc có thể chuyển nhượng cho nhiều người liên tiếp bằng thủ tục ký hậu trong thời gian hiệu lực của séc.
- Séc là lệnh nên khi ngân hàng nhận được séc phải chấp hành lệnh này vô điều kiện trừ trường hợp tài khoản phát hành séc không có tiền hoặc tờ séc không đủ tính chất pháp lý.
- Séc phải có đầy đủ các thông tin như: địa điểm và ngày tháng lập séc, tên địa chỉ của người yêu cầu trích tài khoản, tài khoản được trích trả, ngân hàng trả tiền, tên địa chỉ của người hưởng số tiền trên séc, chữ ký của người phát hành séc. Nếu là tổ chức thì phải có chữ ký của chủ tài khoản, kế toán trưởng và dấu của tổ chức đó.
- Séc gồm 2 mặt: mặt trước in sẵn tiêu đề điền các thông tin bắt buộc của tờ séc, mặt sau ghi các thông tin về chuyển nhượng séc.
- Séc thường được in theo tập, gồm có phần cuống séc để người ký phát lưu các thông tin cần thiết và phần tách rời giao cho người thụ hưởng.
- Séc thường được ngân hàng in sẵn theo mẫu và có những dòng trống để người ký phát điền vào.

Séc được dùng làm gì?

- Séc là một trong 5 hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, được sử dụng phổ biến trong thanh toán hàng hóa, dịch vụ. Séc được khách hàng ưa chuộng bởi tính năng có thể chuyển nhượng của séc. Họ có thể dùng tờ séc đó trả tiền cho một người khác mà họ muốn.
- Có 5 hình thức thanh toán không dùng tiền mặt:
- Hình thức thanh toán bằng séc.
- Hình thức thanh toán bằng uỷ nhiệm chi Lệnh chi.
- Hình thức thanh toán uỷ nhiệm thu Nhờ thu.
- Hình thức thanh toán thư tín dụng.
- Hình thức thanh toán thẻ ngân hàng
- Tuy nhiên, séc cũng có nhược điểm là từ khi người trả tiền ký phát đến khi người thụ hưởng trình séc để thanh toán thì có thể tài khoản của người trả không đủ số dư để thanh toán (trừ trường hợp Séc bảo chi). Do đó, trên thực tế, séc bảo chi được sử dụng phổ biến hơn cả.

2.2 L/C điện tử

• Thư tín dụng còn có tên gọi là L/C – viết tắt của từ Letter of Credit là thư do ngân hàng phát hành theo yêu cầu của bên mua, cam kết thanh toán cho bên bán khoảng tiền nhất định theo hợp đồng trong một thời gian quy định nếu người bán xuất trình được bộ chứng từ thanh toán theo quy định trong L/C.

Trong ngành thương mại quốc tế, việc mua bán giữa các nước ngày càng gia tăng, khoảng cách địa lý kéo theo mối lo ngại trong kinh doanh ra nước khác, vì vậy việc sử dụng thư tín dụng giúp cho các bên yên tâm về quyển lợi của mình hơn, góp phần phát triển ngành xuất nhập khẩu của quốc gia.

Các loại thư tín dụng

- Thư tín dụng hủy ngang (Revocable L/C)
- Thư tín dụng không thể hủy ngang (Irrevocable L/C)
- Thư tín dụng trả chậm (Usance Payable L/C)
- Thư tín dụng trả dần (Defered L/C)
- Thư tín dụng dự phòng (Standby letter of Credit)
- Thư tín dụng tuần hoàn (Revolving Letter of Credit)
- Thư tín dụng chuyển nhượng (Transferable Letter of Credit)
- Thư tín dụng giáp lưng (Back-to-Back Letter of Credit)
- Thư tín dụng đối ứng (Reciprocal L/C)

2.3 Chuyển tiền điện tử EFT (Electronic Funds Transfer) là gì? Qui định về chuyển tiền điện tử



 Chuyển tiền điện tử (tiếng Anh: Electronic Funds Transfer) là toàn bộ quá trình xử lí một khoản chuyển tiền qua mạng máy vi tính kể từ khi nhận được một lệnh chuyển tiền của người phát lệnh đến khi hoàn tất việc thanh toán cho người thụ hưởng.

Các bên tham gia trong chuyển tiền điện tử

- Người phát lệnh: Là tổ chức hoặc cá nhân gửi lệnh chuyển tiền đến ngân hàng để thực hiện lệnh chuyển tiền điện tử.
- Người nhận lệnh: Là tổ chức hoặc cá nhân được hưởng khoản chuyển tiền (đối với lệnh chuyển có) hoặc phải trả tiền (đối với lệnh chuyển nợ).
- Ngân hàng A (Ngân hàng khởi tạo): Là ngân hàng trực tiếp nhận lệnh từ người phát lệnh để thực hiện chuyển tiền điện tử.
- Ngân hàng B (Ngân hàng nhận): Là ngân hàng sẽ trả tiền cho người thụ hưởng (nếu là lệnh chuyển có) hoặc sẽ thu nợ từ người chỉ trả (nếu là lệnh chuyển nợ).
- Ngân hàng trung gian: Là ngân hàng trung gian giữa ngân hàng A và ngân hàng B. Tùy từng khoản chuyển tiền mà có thể có sự tham gia của một hoặc một số ngân hàng trung gian.
- Ngân hàng gửi lệnh: Là ngân hàng A hoặc ngân hàng trung gian phát lệnh chuyển tiền tới ngân hàng tiếp theo để thực hiện lệnh chuyển tiền của người phát lệnh.
- Ngân hàng nhận lệnh: Là ngân hàng trung gian hoặc ngân hàng B nhận được lệnh chuyển tiền từ ngân hàng gửi lệnh, thực hiện lệnh chuyển tiền của người phát lệnh.

2.4 eEDI là gì ? Vì sao nó quan trong nhất đối với thương mại điện tử B2B

- Trao đổi dữ liệu điện tử EDI là sự truyền thông tin từ máy tính gửi đến máy tính nhận bằng phương tiện điện tử, trong đó có sử dụng một số định dạng chuẩn nhất định nào đó. Theo Luật thương mại quốc tế của Ủy ban Liên hợp quốc, việc trao đổi dữ liệu điện tử được định nghĩa như sau: "Trao đổi dữ liệu điện tử EDI là việc chuyển giao thông tin từ máy tính điện tử này sang máy tính điện tử khác bằng phương tiện điện tử, có sử dụng một tiêu chuẩn đã được thỏa thuận để cấu trúc thông tin".
- Trao đổi dữ liệu điện tử EDI là hình thức thương mại điện tử đầu tiên được sử dụng trong doanh nghiệp, và đã tồn tại nhiều năm trước đây, trước khi chúng ta nói tới thuật ngữ thương mại điện tử. Cho đến nay EDI vẫn là các giao dịch quan trọng bậc nhất trong thương mại điện tử B2B. Các dữ liệu giao dịch trong giao dịch thương mại điện tử B2B bao gồm các thông tin được chứa đựng trong các hoá đơn, phiếu đặt hàng, yêu cầu báo giá, vận đơn và báo cáo nhận hàng. Với EDI, các hóa đơn, đơn đặt hàng, vận đơn, yêu cầu báo giá, báo cáo nhận hàng và các tài liệu kinh doanh điện tử khác có thể được xử lý trực tiếp từ máy tính của các công ty phát hành để công ty tiếp nhận, với khoản tiết kiệm lớn trong thời gian, chi phí và tránh được nhiều sai sót thường gặp của truyền thông truyền thống 'trên giấy'. Các tiêu chuẩn EDI đang được phổ biến và ứng dụng trong doanh nghiệp như các tiêu chuẩn của Liên hợp quốc hoặc tiêu chuẩn quốc tế: ANSI ASC X12, EDIFACT (hay UN/ EDIFACT), XML, TXT, ...

Các tiêu chuẩn của EDI

- Tiêu chuẩn EANCOM được sử dụng trong thương mại
- Odette chuẩn được sử dụng trong ngành công nghiệp ô tô châu Âu
- CEFIC chuẩn được sử dụng trong công nghiệp hóa chất
- EDICON chuẩn được sử dụng trong ngành công nghiệp xây dựng
- Chuẩn RINET sử dụng trong bảo hiểm
- Tiêu chuẩn HL7 được sử dụng trong chăm sóc sức khỏe.
- Tiêu chuẩn IATA được sử dụng trong vận tải hàng không
- Tiêu chuẩn SPEC 2000 sử dụng trong ngành công nghiệp quốc phòng
- Tiêu chuẩn SWIFT được sử dụng trong các lĩnh vực ngân hàng
- Tiêu chuẩn UIC 912 được sử dụng trong giao thông vận tải đường sắt
- Tiêu chuẩn ANSI ASC X12 được sử dụng rộng rãi ở Bắc Mỹ[9].
- TRADACOMS là tiêu chuẩn được phát triển bởi GS1 Anh là chiếm ưu thế trong thương mại bán lẻ của Anh.[10]
- VDA chuẩn được sử dụng trong ngành công nghiệp ô tô châu Âu chủ yếu ở Đức[11]
- ADatP 3 tiêu chuẩn của NATO
- EBICS phổ biến ở Pháp
- Trong đó, chuẩn EDIFACT (UN/ EDIFACT) và chuẩn ANSI ASC X12 là 2 chuẩn được sử dụng thông dụng nhất. Tiêu chuẩn ANSI ASC X12 phổ biến ở Mỹ và UN / EDIFACT ở châu Âu và châu Á.



Nói đến thị trường bán lẻ ở Việt Nam, một số siêu thị lớn đang bắt đầu ứng dụng công nghệ trao đổi dữ liệu điện tử EDI và giải pháp tích hợp ERP. Hiện nay ở Việt Nam, một số chuỗi siêu thị lớn của Nhật Bản, Thái Lan, một hệ thống cảng biển và một số doanh nghiệp xuất khẩu đã áp dụng công nghệ EDI và đạt hiệu quả cao. Đặc biệt là các chuỗi siêu thị khi áp dụng EDI có thể làm việc với đối tác cung ứng trong

nước hiệu quả và nhanh chóng



Thanh toán C2C và C2G

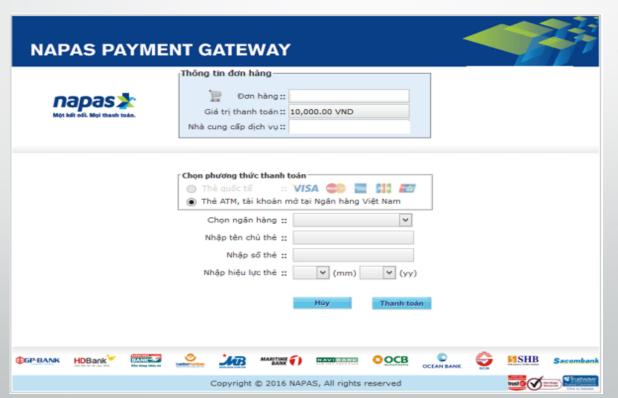
Napas là gì? Nó giúp gì cho các hoạt động thanh toán hiện nay?

Một số thẻ ATM hiện nay có ký hiệu Napas mà người dùng không hiểu rõ hết về ý nghĩa của nó. Vậy Napas là gì và nó sẽ giúp gì cho người dùng trong hoạt động thanh toán? Bên cạnh đó, cùng tìm hiểu thêm danh sách ngân hàng thuộc hệ thống Napas cũng như mức ưu đãi mà khách hàng được nhận khi sử dụng Napas trong giao dịch.



- Thẻ Napas (có tên tiếng Anh là National Payment Services) là thương hiệu thẻ do công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam phát hành. Với tính năng tương tự với thẻ ATM nội địa, Thẻ Napas giúp khách hàng thực hiện các giao dịch như thanh toán hóa đơn, rút tiền tài ATM một cách nhanh chóng. Với phương châm "Một kết nối, mọi thanh toán" Napas hi vọng mang lại tiện ích cho người dùng.
- Napas là đơn vị kết nối các ngân hàng lại với nhau và cung cấp cổng thanh toán đa dạng cho người sử dụng thẻ. Hiện nay thì hệ thống các ngân hàng sử dụng Napas hơn 60 ngân hàng với sự góp mặt của các ngân hàng lớn như: Vietcombank, Techcombank, VietA Bank, Tien Phong Bank...
- các ngân hàng sẽ liên kết với Napas tạo ra hệ thống thẻ Napas. Napas không trực tiếp phát hành thẻ, cũng giống như hệ thống thẻ Visa, thẻ MasterCard vậy. Như vậy, thẻ Napas là thẻ ghi nợ nội địa của các ngân hàng, bạn có thể thực hiện các tính năng như thanh toán, rút tiền.
- Thẻ Napas sử dụng công nghệ chip bảo mật, tăng cường sự bảo vệ cho người dùng. Thông tin trên thẻ được mã hóa cao nên rất khó làm giả, đảm bảo an toàn cho người dùng. Thẻ ATM nội địa Napas sẽ có ký hiệu logo Napas trên thẻ. Trong một vài trường hợp ngân hàng chưa in dấu này lên thẻ, bạn có thể tìm hiểu và sử dụng.

• Rút tiền ở tất cả các cây ATM/máy POS hoặc thanh toán ở các điểm máy có ký hiệu logo Napas. Mạng lưới hệ thống Napas lên đến con số khủng: 16.800 ATM - 220.000 POS của hơn 60 ngân hàng liên kết với Napas trên hệ thống. Đây là tiện ích lớn nhất dành cho khách hàng Napas. Các ngân hàng lớn như Vietcombank, Agribank, BIDV, VietinBank,... cũng thuộc hệ thống Napas.



Chuyển tiền nhanh 24/7

Cách thức hoạt động của chuyển tiền 24/7

- Dịch vụ chuyển khoản nhanh liên ngân hàng 24/7 được thực hiện thông qua hệ thống chuyển mạch tài chính của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam (NAPAS). Trong nghiệp vụ này có sự tham gia của 3 bên (ngân hàng chuyển tiền, NAPAS và ngân hàng thụ hưởng).
- NAPAS là công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam được thành lập từ năm 2004. NAPAS là đơn vị trung gian thanh toán được Ngân hàng Nhà nước cấp phép cung ứng dịch vụ chuyển mạch tài chính và dịch vụ bù trừ điện tử tại Việt Nam.
- NAPAS Việt Nam sẽ đóng vai trò như một trung tâm thanh toán bù trừ giữa các ngân hàng, khi khách hàng đến ngân hàng chuyển tiền, lệnh từ ngân hàng chuyển tiền chuyển qua NAPAS đến ngân hàng thụ hưởng, ngân hàng thụ hưởng thanh toán cho người nhận rồi sẽ hạch toán với ngân hàng chuyển tiền sau qua NAPAS

Western Union là gì?

- Western Union là dịch vụ chuyển tiền nhanh quốc tế có trụ sở ở Mỹ. Hiện nay thì Western Union đã có mặt ở hơn 200 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Theo số liệu Western Union công bố thì họ đã chuyển hơn 150 tỷ đô la Mỹ trong năm 2015, giao dịch hơn 130 loại tiền tệ, trung bình 1 giây sẽ có 31 giao dịch trong năm 2015.
- Khi bạn đến với dịch vụ chuyển tiền Western Union thì việc gửi hay nhận tiền cá nhân mình đánh giá là cực kỳ dễ dàng và nhanh chóng hơn so với các dịch vụ chuyển tiền qua ngân hàng. Khi có Mã số nhận tiền hay còn gọi là số MTCN (MTCN là viết tắt của từ Money Transfer Control Number) thì chỉ cần vài phút là có thể nhận tiền được.



Lợi ích

- Mang lưới giao dịch rộng khắp trên thế giới
- Thủ tục đơn giản, nhanh chóng, không cần tài khoản ngân hàng
- Thời gian giao dịch nhanh. Trung bình 5 phút tiền sẽ đến tay người nhận
- Bảo mật cao
- Đa dạng đơn vị tiền tệ, có thể chọn giữa VNĐ hay các nước khác.

Việc chuyển tiền qua Western Union rất dễ dàng tuy nhiên bắt buộc người gửi phải đến trực tiếp ngân hàng để thực hiện các thủ tục cần thiết khi chuyển tiền. Đây là hình thức gửi tiền an toàn mọi thông tin về người gửi sẽ được bảo mật.

- Thủ tục khá đơn giản. Nhanh chóng. Người nhận tiền có thể nhận được chỉ trong vòng từ 5 - 7 phút kể từ khi yêu cầu gửi tiền hoàn thành. Có 2 hình thức gửi tiền là online hoặc offline.
- Khi gửi tiền Western Union online. Bạn phải có một tài khoản ngân hàng trước khi thực hiện các thao tác giao dịch quốc tế